

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT
GLOBAL**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT GLOBAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET GLOBAL TRADING INVESTMENT AND IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIETGLOBAL CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108820110

3. Ngày thành lập: 16/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 17, thôn Kim Giang, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0852780299

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
2.	Khai thác gỗ	0220
3.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
4.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm);	0899
5.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; Chế biến và bảo quản thủy sản khô; Chế biến và bảo quản nước mắm; Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản	1020
6.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
7.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai; Sản xuất đồ uống không cồn	1104

8.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khô hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính; Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn...;- Sản xuất đồ tía trang trí: vải viền, quả tua; Sản xuất nỉ; Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí; Sản xuất tấm dệt được tẩm, được phủ hoặc tráng nhựa; Sản xuất sợi kim loại hoá hoặc dây thừng và dây cao su có lớp nguyên liệu dệt phủ ngoài, sợi dệt được tráng, phủ hoặc bọc bằng cao su hoặc nhựa; Sản xuất vải bố làm lớp xe bằng sợi nhân tạo có độ bền cao; Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải dùng cho họa sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng...; Sản xuất ống phun nước, băng chuyền, băng tải (bất kể chúng được tăng cường bằng kim loại hoặc vật chất khác hay không); Sản xuất vải lót máy móc; Sản xuất vải quần áo dễ co giãn; Sản xuất dây giày;	1399
9.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
10.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
13.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
14.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
15.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
16.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
17.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
18.	Sản xuất nhạc cụ	3220
19.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
20.	Tái chế phế liệu	3830
21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
24.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết : Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
27.	Bán buôn thực phẩm (Không bao gồm kinh doanh thực phẩm chức năng)	4632

28.	Bán buôn đồ uống	4633
29.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
33.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng miếng)	4662
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
37.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
39.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
42.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
43.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
44.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
45.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
46.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
47.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết : Vận tải ô tô theo hợp đồng, tuyến cố định	4932
48.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
49.	Vận tải đường ống	4940
50.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hàng hóa ven biển (không bao gồm vận tải viễn dương)	5012
51.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
52.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
53.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
56.	Bốc xếp hàng hóa	5224
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225

58.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm hoạt động của các phòng hát karaoke, quầy bar, vũ trường)	5610
59.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
60.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
61.	Hoạt động viễn thông khác	6190
62.	Lập trình máy vi tính	6201
63.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
64.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
65.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
66.	Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
67.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; (Loại trừ hoạt động báo chí)	6399
68.	Quảng cáo	7310
69.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn du học;	7490
70.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
71.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
72.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không bao gồm tổ chức hợp báo)	8230
73.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299(Chính)
74.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
75.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

6. Vốn điều lệ: 250.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐOÀN VĂN TÚ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 25/10/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001088006259

Ngày cấp: 08/06/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 17, thôn Kim Giang, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 17, thôn Kim Giang, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐOÀN VĂN TÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/10/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001088006259

Ngày cấp: 08/06/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 17, thôn Kim Giang, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 17, thôn Kim Giang, Xã Đại Cường, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội